NHỮNG ĐIỂM MỚI CƠ BẢN CỦA LUẬT THƯ VIỆN 2019

TS Vũ Dương Thúy Ngà
Vụ Thư viện, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

• **Tóm tắt:** Giới thiệu khái quát một số điểm mới của Luật Thư viện vừa được Quốc hội thông qua. Nêu một số kiến nghị, đề xuất để Luật Thư viện được thực thi hiệu quả trong thực tiễn, góp phần phát triển sự nghiệp thư viện và văn hóa đọc ở Việt Nam.

• **Từ khóa:** Luật Thư viện; Pháp lệnh Thư viện; Việt Nam.

OVERVIEW OF NEW CHANGES IN THE LIBRARY LAW 2019

• **Abstract:** An overview of some new points of the Library Law have just been passed by the National Assembly. Stating some recommendations and suggestions for the Law on Library to be effectively implemented in practice, contributing to the development of library career and reading culture in Vietnam.

• **Keywords:** Library Law; Library Ordinance; Vietnam.

Pháp lệnh Thư viện (sau đây gọi là Pháp lệnh) được Ủy ban Thường vụ Quốc hội thông qua ngày 28 tháng 12 năm 2000, chính thức có hiệu lực từ ngày 01 tháng 4 năm 2001 đã mở ra một thời kỳ phát triển mới của sự nghiệp thư viện Việt Nam. Thư viện đã có vị thế mới, trở thành một thiết chế văn hóa, thông tin, giáo dục ngoài nhà trường không thể thiếu trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước, nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân tài.

Nhờ có việc thực thi Pháp lệnh, mạng lưới thư viện đã phát triển rộng khắp, giúp cho người sử dụng có điều kiện tiếp cận và sử dụng thông tin, tri thức tại nơi học tập, sinh sống và công tác thuận tiện, dễ dàng hơn. Gần đây, với việc đổi mới phương thức phục vụ và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động thư viện, người sử dụng đã có thêm cơ hội sử dụng thư viện không bị giới hạn trong trụ sở của thư viện mà còn có thể được phục vụ qua hình thức phục vụ lưu động, luân chuyển và qua không gian mạng. Số lượng người sử dụng thư viện đến thư viện và số lượt sách báo được đưa ra phục vụ trong thư viện công cộng từ năm 2014 - 2018 được tổng hợp trong Bảng 1.

Bảng 1. *Kết quả phục vụ người sử dụng của thư viện công cộng*

Các chỉ tiêu	2014	2015	2016	2017	2018
Tổng lượt người sử dụng thư viện	24.073.568	21.439.302	25.205.656	29.477.733	36.066.809
Tổng lượt sách báo phục vụ của thư viện	51.921.652	57.647.404	46.121.762	55.157.021	58.384.121

(*Nguồn số liệu: Số liệu hoạt động thư viện công cộng qua các năm 2014 - 2018)*

Tuy nhiên, sau hơn 18 năm thi hành, Pháp lệnh đã bộc lộ nhiều bất cập, hạn chế. Một số quy định không còn phù hợp với hệ thống văn bản pháp lệnh hiện hành, nhiều nội dung quy định không còn đáp ứng với yêu cầu phát triển của hoạt động thư viện, một số nội dung chưa được quy định hoặc chưa cụ thể. Thực hiện Nghị quyết số 57/2018/QH14 ngày 08 tháng 6 năm 2018 của Quốc hội ban hành Chương trình xây

dựng luật, pháp lệnh năm 2019, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2018 và Quyết định số 792/QĐ-TTg ngày 28 tháng 6 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VHTTDL) được phân công thực hiện chủ trì soạn thảo Luật Thư viện. Luật Thư viện đã được xây dựng trên cơ sở luận cứ khoa học và tổng kết thực tiễn thi hành, tham khảo có chọn lọc kinh nghiệm của một số nước trong khu vực và trên thế giới, vận dụng phù hợp với thông lệ và cam kết quốc tế mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia, kế thừa các quy định còn phù hợp của Pháp lệnh và các văn bản hướng dẫn thi hành đã được kiểm nghiệm qua thực tiễn. Sau một thời gian triển khai, ngày 21/11/2019, Luật Thư viện đã được Quốc hội chính thức thông qua. Luật Thư viện gồm 06 chương, 52 điều, có nhiều điểm mới so với Pháp lệnh Thư viện trước đây.

1. MỘT SỐ ĐIỂM MỚI CỦA LUẬT THƯ VIỆN 2019 SO VỚI PHÁP LỆNH THƯ VIỆN

Thứ nhất: Luật Thư viện mở rộng phạm vi và đối tượng áp dụng, đặt ra quy định mới về các loại thư viện

Về phạm vi điều chỉnh: Pháp lệnh chỉ điều chỉnh hệ thống thư viện công lập, chưa điều chỉnh hệ thống thư viện tư nhân, thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài được thành lập và hoạt động tại Việt Nam. Pháp lệnh Thư viện quy định thư viện bao gồm 02 loại hình: Thư viện công cộng và thư viện chuyên ngành, đa ngành [2]. Luật Thư viện có hiệu lực từ ngày 01/7/2020 quy định thư viện được tổ chức theo 02 mô hình: Thư viện công lập và Thư viện ngoài công lập. Theo đó Thư viện công lập do Nhà nước đầu tư, bảo đảm điều kiện hoạt động và đại diện chủ sở hữu được tổ chức theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập hoặc phù hợp với mô hình của cơ quan chủ quản. Thư viện ngoài công lập sẽ do tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc tổ chức, cá nhân nước ngoài, cộng đồng dân cư đầu tư và bảo đảm điều kiện hoạt động được tổ chức theo mô hình doanh nghiệp, tổ chức sự nghiệp hoặc mô hình khác.

Các loại thư viện được quy định trong Luật Thư viện gồm: Thư viện Quốc gia Việt Nam; Thư viện công cộng; Thư viện chuyên ngành; Thư viện lực lượng vũ trang; Thư viện đại học; Thư viện cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và cơ sở giáo dục khác; Thư viện cộng đồng và thư viện tư nhân có phục vụ cộng đồng và Thư viện của tổ chức, cá nhân nước ngoài có phục vụ người Việt Nam.

Thứ hai: Chính sách phát triển thư viện gắn với phát triển văn hóa đọc

Khác với Pháp lệnh, Luật Thư viện đã quy định rõ các nội dung có liên quan đến việc Nhà nước đầu tư cho thư viện công lập để tránh tình trạng đầu tư dàn trải. Các nội dung bao gồm: Ưu tiên đầu tư cho Thư viện Quốc gia Việt Nam, thư viện cấp tỉnh và thư viện có vai trò quan trọng; Hiện đại hóa thư viện; Xây dựng thư viện số, tài nguyên thông tin dùng chung, tài nguyên thông tin mở; Liên thông thư viện trong nước và nước ngoài; Sưu tầm, bảo quản và phát huy giá trị tài liệu cổ, quý hiếm, các bộ sưu tập tài liệu có giá trị đặc biệt về lịch sử, văn hóa, khoa học; Tổ chức dịch vụ thư viện lưu động, luân chuyển tài nguyên thông tin phục vụ khu vực biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, đặc biệt khó khăn; Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực và phát triển nguồn nhân lực thư viện và nghiên cứu, ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến trong hoạt động thư viện. Điểm đáng chú ý trong Luật Thư viện là phát triển thư viện cần gắn với việc phát triển văn hóa đọc. Luật đã quy định: "lấy ngày 21/4 là Ngày Sách và Văn hóa đọc Việt Nam". Theo khoản 2 Điều 29 của Luật này, việc phát triển văn hóa đọc được thực hiện thông qua các hoạt động sau:

- Tổ chức các hoạt động nhằm hình thành thói quen đọc sách trong gia đình, trường học, cơ quan, tổ chức trên phạm vi toàn quốc;

- Hướng dẫn phương pháp, kỹ năng đọc sách, khai thác thông tin cho trẻ em tại các thư viện trường học và thư viện công cộng;

- Phát triển kỹ năng thông tin cho người sử dụng thư viện trong tìm kiếm, đánh giá, khai thác và sáng tạo thông tin, tri thức;

- Đẩy mạnh liên thông giữa thư viện công cộng với các thư viện khác trên địa bàn; Truy cập và khai thác thông tin, kiến thức từ các thư viện số dùng chung qua thiết bị điện tử di động; Sử dụng các dịch vụ thư viện lưu động và luân chuyển tài nguyên TT-TV.

Thứ ba: Mở rộng đối tượng được thành lập thư viện

Theo Pháp lệnh Thư viện, chỉ có tổ chức của Việt Nam có quyền thành lập thư viện. Các tổ chức, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài, tổ chức, cá nhân nước ngoài sinh sống và làm việc tại Việt Nam có quyền tham gia vào các hoạt động do thư viện tổ chức.

Luật Thư viện mới đã mở rộng quy định này, tăng cường công tác xã hội hóa hoạt động thành lập thư viện. Theo đó, không chỉ dừng lại ở các tổ chức của Việt Nam mà mọi tổ chức, cá nhân, cộng đồng dân cư đều có quyền thành lập thư viện ngoài công lập khi đáp ứng đủ các điều kiện:

- Mục tiêu, đối tượng phục vụ được xác định rõ ràng;

- Tài nguyên thông tin phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, đối tượng phục vụ của thư viện;

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm phục vụ cho hoạt động thư viện;

- Người làm công tác thư viện có chuyên môn phù hợp với hoạt động của thư viện;

- Người đại diện theo pháp luật của thư viện phải có năng lực hành vi dân sự đầy đủ.

Thứ tư: Quy định về hoạt động thư viện và việc thực hiện liên thông giữa các thư viện

Hoạt động thư viện ở Việt Nam chỉ có thể phát triển được khi các thư viện thực hiện đúng chức trách và nhiệm vụ của mình, tổ chức các hoạt động chuyên môn nghiệp vụ khoa học, đúng quy định của pháp luật. Điểm mới của Luật Thư viện so với Pháp lệnh Thư viện trước đây là đã có một chương với 14 điều quy định về hoạt động thư viện, trong đó quy định các nguyên tắc hoạt động thư viện, bao gồm:

- Lấy người sử dụng thư viện làm trung tâm; Tạo lập môi trường thân thiện, bình đẳng; Bảo đảm quyền tiếp cận và sử dụng thư viện của tổ chức, cá nhân;

- Tài nguyên thông tin được thu thập, xử lý, lưu giữ, bảo quản và phổ biến phù hợp với tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia và chuẩn nghiệp vụ liên quan trong lĩnh vực thư viện;

- Thường xuyên đổi mới sáng tạo về quy trình, sản phẩm thông tin, dịch vụ thư viện trên cơ sở ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ tiên tiến;

- Thực hiện liên thông thư viện;

- Tuân thủ quy định của pháp luật về sở hữu trí tuệ, khoa học và công nghệ, công nghệ thông tin, an ninh mạng và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Gắn với dây chuyền hoạt động thư viện, Luật đã đặt ra các quy định cụ thể. Điểm mới của Luật là đã đưa ra những quy định, trong đó tạo điều kiện thuận lợi cho các thư viện phát triển trong bối cảnh việc ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông đang được đẩy mạnh.

Trong chương về hoạt động thư viện có đưa ra quy định về xây dựng và cung cấp dịch vụ thư viện số. Thư viện số là thư viện hoặc bộ phận của thư viện có tài nguyên thông tin được xử lý, lưu giữ dưới dạng số mà người sử dụng truy cập và khai thác thông qua thiết bị điện tử và không gian mạng. Xây dựng cơ sở dữ liệu, thư viện số là chức năng, nhiệm vụ của tất cả các loại hình thư viện. Việc phát triển tài nguyên thông tin số được dựa trên cơ sở thu thập tài liệu số hoặc số hóa tài liệu của thư viện. Người sử dụng được cung cấp quyền truy cập tài nguyên thông tin số và các dạng khác.

Để các thư viện chú trọng hơn đến việc liên kết, chia sẻ với nhau trong hoạt động thư viện, Luật Thư viện đã đặt ra những quy

định cụ thể hơn về liên thông thư viện. Liên thông thư viện là hoạt động liên kết, hợp tác giữa các thư viện nhằm sử dụng hợp lý, có hiệu quả tài nguyên, tiện ích, kết quả xử lý và các sản phẩm, dịch vụ thư viện. Thực hiện liên thông là nguyên tắc hoạt động chung của cả thư viện công lập và thư viện ngoài công lập (khoản 4 Điều 24). Tài nguyên thông tin được xây dựng từ ngân sách nhà nước phải được liên thông, chia sẻ giữa các thư viện.

Theo quy định của Luật Thư viện, liên thông thư viện bao gồm các nội dung: Hợp tác trong việc bổ sung, mua, thu thập tài nguyên thông tin dùng chung và hợp tác trong xây dựng mục lục liên hợp; Chia sẻ, sử dụng chung tài nguyên thông tin giữa các thư viện; Chia sẻ kết quả xử lý tài nguyên thông tin và sản phẩm TT-TV và liên kết tổ chức dịch vụ thư viện phục vụ người sử dụng thư viện.

Theo đó, việc liên thông thư viện được thực hiện theo các phương thức: Liên thông theo khu vực địa lý; Theo nhóm thư viện có chức năng, nhiệm vụ, đối tượng phục vụ tương đồng; Theo nội dung, lĩnh vực tài nguyên thông tin thư viện và liên thông giữa các loại thư viện.

Cơ chế thực hiện liên thông thư viện được quy định như sau:

- Thư viện được Nhà nước ưu tiên đầu tư làm nòng cốt trong xây dựng, chia sẻ và khai thác tài nguyên thông tin dùng chung giữa các thư viện;

- Hợp tác trong việc bổ sung, mua quyền truy cập và chia sẻ tài nguyên thông tin nước ngoài, sử dụng hiệu quả nguồn kinh phí của Nhà nước và xã hội;

- Tài nguyên thông tin được xây dựng từ ngân sách nhà nước phải được liên thông, chia sẻ giữa các thư viện [1].

Để việc thực hiện liên thông, kết nối chia sẻ thông tin trong các thư viện được triển khai nghiêm túc, trong thời gian tới Chính phủ sẽ xây dựng và ban hành nghị định hướng dẫn cụ thể hơn về các quy định này.

Thứ năm: Việc đánh giá hoạt động thư viện phải thực hiện hằng năm

Đây là quy định hoàn toàn mới so với Pháp lệnh, theo đó, việc đánh giá hoạt động thư viện được thực hiện đối với tất cả các loại thư viện nhằm mục đích phục vụ công tác quản lý nhà nước về thư viện và nâng cao hiệu quả hoạt động thư viện. Thư viện được nhìn nhận là một cơ quan, tổ chức hoặc một bộ phận của cơ quan tổ chức cung cấp dịch vụ công. Tại nhiều quốc gia trên thế giới, thư viện được Nhà nước bảo trợ với mục đích hỗ trợ quyền tiếp cận thông tin và lợi ích hưởng thụ văn hóa cơ bản của công dân, nâng cao trình độ văn minh xã hội và nâng cao tố chất khoa học và văn hóa cho công dân, truyền bá văn minh của nhân loại, gìn giữ sự tự tôn trong văn hóa truyền thống của dân tộc. Chính vì thế, việc đánh giá hoạt động thư viện là một trong những yêu cầu đặt ra để các thư viện có thể đánh giá được đầy đủ những kết quả đã đạt được cũng như những hạn chế, tồn tại để hoàn thiện dịch vụ của mình.

Việc thực hiện đánh giá hoạt động thư viện phải đảm bảo các nguyên tắc: Khách quan, chính xác, đúng quy định; Trung thực, công khai, minh bạch, bình đẳng và định kỳ hằng năm.

Tiêu chí, phương pháp, thủ tục đánh giá hoạt động thư viện được thực hiện theo tiêu chuẩn quốc gia. Quy định này có điểm tương đồng với quy định của một số nước phát triển ở châu Á. Chẳng hạn như, Luật Thư viện Nhật Bản quy định: Thư viện phải tiến hành đánh giá tình hình điều hành thư viện, đồng thời phải có biện pháp cần thiết nhằm cải thiện tình hình điều hành thư viện dựa trên kết quả đó [5]. Luật Thư viện Công cộng nước cộng hòa Nhân dân Trung Hoa cũng xác định: Bộ Văn hóa và Du lịch, Sở Văn hóa và Du lịch các tỉnh trực thuộc Trung ương, khu tự trị có trách nhiệm xây dựng các tiêu chuẩn đánh giá trình độ, chất lượng dịch vụ thư viện công cộng và tổ chức đánh giá chất lượng, mức độ phục vụ của thư viện công cộng. Việc đánh giá này phải có sự tham gia của công chúng, kết quả đánh giá phải được công bố rộng rãi và được sử dụng để tăng cường đầu tư cho thư viện hoặc khen thưởng [5].

Trong Luật Thư viện 2019 đã quy định rõ việc tổ chức thực hiện đánh giá hoạt động thư viện, bao gồm: Thư viện tự đánh giá; Cơ quan, tổ chức thành lập thư viện đánh giá và cơ quan quản lý nhà nước về thư viện đánh giá [1]. Như vậy, định kỳ hằng năm tất cả các thư viện đều phải đánh giá hoạt động theo tiêu chuẩn quốc gia. Hiện nay, đã có hai tiêu chuẩn quốc gia liên quan đến đánh giá hoạt động thư viện được ban hành, đó là: TCVN 11774:2016 (ISO 11620:2014) Thông tin và tư liệu - Bộ chỉ số đánh giá hoạt động thư viện và TCVN 12103:2017 (ISO 16439:2014) Thông tin và tư liệu - Phương pháp và thủ tục đánh giá tác động của thư viện. Việc đánh giá và lựa chọn các tiêu chí trong các TCVN sẽ được thực hiện theo văn bản hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. MỘT SỐ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Luật Thư viện góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật, tiếp tục thể chế hóa quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định về quyền con người, quyền, nghĩa vụ cơ bản của công dân trong lĩnh vực văn hóa, kinh tế, xã hội được quy định tại Hiến pháp năm 2013 và đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ với các luật liên quan. Để Luật Thư viện đi vào thực tiễn, cần:

1. Đối với Chính phủ: Sớm xây dựng và ban hành Nghị định quy định chi tiết một số điều thi hành Luật Thư viện

2. Đối với Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Xây dựng và ban hành các Thông tư hướng dẫn cụ thể các điều khoản đã được phân công trong Luật Thư viện;

- Tổ chức phổ biến Luật Thư viện và các văn bản hướng dẫn để việc triển khai Luật Thư viện hiệu quả và thực sự đi vào đời sống.

3. Kiến nghị với Bộ ngành, địa phương

- Triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Thư viện;

- Nâng cao năng lực, hiệu quả, lãnh đạo, chỉ đạo và quản lý nhà nước trong việc xây dựng, phát triển mạng lưới thư viện bộ ngành, địa phương theo quy định của Luật Thư viện;

- Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, nguồn nhân lực, thúc đẩy hoạt động thư viện phát triển, đặc biệt chú trọng đối với các thư viện được ưu tiên đầu tư có vai trò quan trọng đảm bảo tiêu chí theo quy định của Chính phủ.

4. Đối với các thư viện và cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan

- Nghiêm túc tìm hiểu và thực hiện các quy định của Luật Thư viện;

- Nâng cao vai trò tham mưu tích cực, chủ động, sáng tạo của đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật về thư viện tại các bộ ngành, địa phương;

- Nâng cao nhận thức của mỗi cán bộ, viên chức làm công tác thư viện về vai trò, vị trí của ngành, ý thức về quyền hạn, trách nhiệm của mỗi cá nhân trong việc tổ chức và cung cấp các dịch vụ thư viện theo quy định của Luật;

- Nâng cao nhận thức của những người tham gia, liên quan và sử dụng dịch vụ thư viện.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. **Quốc hội (2019).** Luật Thư viện số 46 thông qua ngày 21 tháng 11 năm 2019

2. **Ủy ban Thường vụ Quốc hội (2000).** Pháp lệnh Thư viện.

3. **Nghị định 72 số 72/2002/NĐ-CP** của Chính phủ ngày 06 tháng 8 năm 2002 quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Thư viện quy định.

4. **Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2019).** Báo cáo tổng kết thi hành Pháp lệnh Thư viện.

5. **Luật Thư viện Nhật Bản/Nguyễn Quốc Vương dịch.**

6. **Luật Thư viện Trung Quốc:** Ban hành ngày 04 tháng 11 năm 2017 và có hiệu lực ngày 01 tháng 01 năm 2018, truy cập tại: http://www.npc.gov.cn/npc/xinwen/2017-11/04/content_2031427.htm/LêTùng Sơn dịch.

(Ngày Tòa soạn nhận được bài: 15-11-2019; Ngày phản biện đánh giá: 6-12-2019; Ngày chấp nhận đăng: 15-01-2020).